

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số 16/ĐK

PHẦN GHI CỦA NGƯỜI
NHẬN HỒ SƠ

Vào sổ tiếp nhận hồ sơ:

.....Giờ.....phút,

ngày.../.../.....

Quyển số, Số thứ tự.....

Người nhận hồ sơ

(Ký, ghi rõ họ tên)

ĐƠN XIN ĐĂNG KÝ THỪA KẾ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

(Trường hợp thừa kế theo pháp luật mà người thừa kế là duy nhất)

Kính gửi:

I- KÊ KHAI NHẬN THỪA KẾ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

(Xem hướng dẫn cuối đơn này trước khi viết đơn; không tẩy xóa, sửa chữa trên đơn)

1. Người xin đăng ký thừa kế quyền sử dụng đất:

1.1. Tên người sử dụng đất (Viết chữ in hoa):.....Năm sinh:.....

CMND số :cấp ngày...../...../...../ tại Công an tỉnh.....

Họ và tên vợ (chồng) (Viết chữ in hoa)Năm sinh :

CMND số :cấp ngày...../...../...../ tại Công an tỉnh.....

1.2. Địa chỉ (hộ gia đình, cá nhân ghi địa chỉ đăng ký hộ khẩu).....

2. Người để thừa kế quyền sử dụng đất:

2.1. Tên người sử dụng đất (Viết chữ in hoa):.....

2.2. Địa chỉ :.....

3. Thừa đất xin đăng ký thừa kế quyền sử dụng:

3.1. Thừa đất số:; 3.2. Tờ bản đồ số:.....;

3.3. Địa chỉ tại:

3.4. Diện tích thừa đất:m²; 3.5. Mục đích sử dụng đất:.....;

3.6. Thời hạn sử dụng đất:

3.7. Nguồn gốc sử dụng đất :.....

3.8. Tài sản gắn liền với đất:.....

3.9. Nghĩa vụ tài chính về đất đai:.....

3.10. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất:

- Số phát hành:..... (Số in ở trang 1 của giấy chứng nhận quyền sử dụng đất)

- Số vào sổ cấp GCN quyền sử dụng đất:.....; ngày cấp/...../.....

3.11. Giấy tờ khác:.....

4. Giấy tờ nộp kèm theo đơn này gồm có:

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất có thửa đất trên

-

-

-

Tôi xin cam đoan nội dung kê khai trên đơn là đúng và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của người để thừa kế trong việc sử dụng thửa đất mà tôi được nhận thừa kế.

....., ngày.....tháng.....năm.....

Người viết đơn

(Ký, ghi rõ họ tên)

II- CHỨNG THỰC CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN

.....
.....
.....
.....
.....

Ngày..... tháng.... năm

Cán bộ địa chính

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày..... tháng.... năm

TM. Ủy ban nhân dân

Chủ tịch

(Ký tên, đóng dấu)

Hướng dẫn viết đơn

- Đơn này dùng trong trường hợp người để thừa kế quyền sử dụng đất không có di chúc và người nhận thừa kế quyền sử dụng đất là duy nhất theo pháp luật.

- Đề gửi đơn: Hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư nhận thừa kế thì đề gửi Phòng Tài nguyên và Môi trường; tổ chức, người Việt Nam định cư ở nước ngoài nhận thừa kế thì đề gửi Sở Tài nguyên và Môi trường.

- Điền 1 ghi tên và địa chỉ của người xin đăng ký thừa kế theo quy định sau đây:

* Đối với cá nhân thì ghi họ, tên, năm sinh, số giấy CMND, ngày và nơi cấp giấy CMND, địa chỉ nơi đăng ký hộ khẩu thường trú;

* Đối với người Việt Nam định cư ở nước ngoài, cá nhân nước ngoài sử dụng đất thì ghi họ, tên, năm sinh, số hộ chiếu, ngày và nơi cấp hộ chiếu, quốc tịch, địa chỉ tạm trú tại Việt Nam.

* Đối với hộ gia đình thì ghi chữ “Hộ ông (hoặc bà)” và họ, tên, năm sinh, số giấy CMND, ngày và nơi cấp giấy CMND của chủ hộ gia đình, số và ngày cấp sổ hộ khẩu của hộ, địa chỉ nơi đăng ký hộ khẩu thường trú của hộ gia đình;

* Đối với tổ chức thì ghi tên tổ chức; số hiệu, ngày và nơi ký quyết định thành lập, giấy đăng ký kinh doanh, giấy phép đầu tư của cơ quan nhà nước có thẩm quyền; địa chỉ trụ sở của tổ chức sử dụng đất; đối với cơ sở tôn giáo thì ghi tên của cơ sở tôn giáo và địa chỉ theo đơn vị hành chính; đối với cộng đồng dân cư thì ghi “cộng đồng dân cư”, tên của cộng đồng dân cư đó và địa chỉ theo đơn vị hành chính;

- Điểm 2 và điểm 3 ghi tên, địa chỉ của người sử dụng đất đã để thừa kế và thông tin về thửa đất để thừa kế như trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Trường hợp tài sản gắn liền với đất đã đăng ký quyền sở hữu tài sản theo quy định của pháp luật thì ghi thông tin về tài sản như trên giấy chứng nhận quyền sở hữu đối với tài sản đó.

- Người làm đơn phải ký, ghi rõ họ tên ở cuối "Phần kê khai nhận thừa kế quyền sử dụng đất"; đối với tổ chức sử dụng đất phải ghi họ tên, chức vụ người viết đơn và đóng dấu của tổ chức; trường hợp ủy quyền viết đơn thì người được ủy quyền ký, ghi rõ họ tên và ghi (được uỷ quyền).